TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2025/QĐST - HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 96/2025/TLST - HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Hồ Văn Đ, sinh năm: 1989. Số CCCD: 045089007699. Nơi thường trú: Thôn PX, xã A, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn:* Chị Hồ Thị X, sinh năm: 1992. Số CCCD: 045192009625. Nơi thường trú: Thôn PX, xã A, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 37, 55, 57, 60, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hồ Văn Đ và chị Hồ Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hồ Văn Đ và chị Hồ Thị X thuận tình ly hôn *(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 004/2016, đăng ký kết hôn ngày 01/4/2016 tại UBND xã A Dơi, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, nay là UBND xã A Dơi, tỉnh Quảng Trị).*

- *Về con chung:* Anh Hồ Văn Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 05 con chung là Hồ Thị M, sinh ngày 01/01/2008, Hồ Văn M, sinh ngày 04/02/2010; Hồ Văn B, sinh ngày 20/9/2012; Hồ Thị B, sinh ngày 21/11/2014 và Hồ Thị M, sinh ngày 02/02/2023.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Thị X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

02 con là Hồ Văn B và Hồ Thị B hàng tháng, mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng/tháng/02 con (500.000 đồng/01 con) cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Hồ Văn Đ và chị Hồ Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Nguyên đơn anh Hồ Văn Đ và bị đơn chị Hồ Thị X thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã A Dơi, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Huy